

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NĂNG
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2020/HS - ST
Ngày: 04 – 11 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NĂNG, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc San.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Mười và ông Y Míp Niê.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thùy Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng tham gia phiên tòa:
Bà Hoàng Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 69/2020/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Ngô Xuân T;

Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày: 26/9/1987, tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở trước khi phạm tội: Thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Làm nông;

Họ và tên cha: Ngô Xuân S, sinh năm 1964;

Họ và tên mẹ: Trịnh Thị C, sinh năm 1965;

Họ và tên vợ: Trần Thị H, sinh năm 1990; Hiện sinh sống và làm nông tại thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk;

Con: Có 02 con (con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2012);

Nhân thân: Năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xử phạt 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản. Ngày 30/11/2017, chấp hành xong hình phạt tù trở về sinh sống tại thôn E, xã Đ, chưa được xóa án tích. Ngày 31/8/2018, bị Tòa án nhân dân huyện E xử phạt 15 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 30/11/2019, chấp hành xong hình phạt tù trở về sinh sống tại địa phương chưa được xóa án tích thì đến ngày 21/8/2020, cùng người khác thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng khởi tố về tội Trộm cắp tài sản.

Tiền sự: Không;

Tiền án: 02 tiền án: Bản án số 17/2017/HSST ngày 18/4/2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng xử phạt bị cáo 06 tháng tù về tội Hủy hoại tài sản; Bản án số 84/2018/HSST ngày 10/10/2018 của Tòa án nhân dân huyện E xử phạt bị cáo 15 tháng tù, về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk theo Quyết định số 09/QĐ-TA ngày 17/8/2020 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo theo Quyết định của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk: Ông Nguyễn Tiến T – Luật sư thuộc Văn phòng luật sư B, Đoàn luật sư Đắk Lắk – Có mặt.

- *Người bị hại:* Ông Nguyễn Văn H (Sinh năm 1988) và ông Phan Ngọc Ánh (Sinh năm 1968) - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Nguyễn Hữu T1 (Sinh năm 1995) - Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/8/2020, Nguyễn Hữu T1 đến nhà Ngô Xuân T chơi, đến khoảng 15 giờ cùng ngày do thiếu tiền để mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân nên T nảy sinh ý định đi trộm cắp bơ Booth để bán lấy tiền nên rủ T1 cùng đi trộm cắp thì T1 đồng ý. Sau đó, T lấy 02 bao xác rắn màu xanh để ở trong nhà rồi cùng T1 đi đến vườn bơ của gia đình anh Phan Ngọc Á (trú cùng thôn) để hái trộm bơ, T đưa cho T1 01 bao xác rắn, mỗi người hái được hơn nửa bao rồi đưa về vườn nhà T cất giấu. Tại đây, cả hai cùng đổ dồn hai bao lại thành một nhưng vì bao đầy quá nên đổ một phần xuống gốc cây cà phê cạnh đó, tổng trọng lượng bơ trộm được là 95 kg, loại bơ Booth. Sau đó, T và T1 cầm 01 bao tiếp tục đến vườn bơ của anh Nguyễn Văn H (giáp ranh với rẫy của nhà T) để trộm cắp bơ. T hái bơ còn T1 cầm bao, hái được 14kg thì thấy có người nên đi về. T đi trước vừa ra khỏi vườn thì gặp anh H nên đứng lại nói chuyện một lúc rồi đi về nơi cất giấu bơ trước đó, vì sợ bị phát hiện nên T kéo bao bơ đến giấu ở cây cà phê khác cách chỗ cũ khoảng 30m rồi quay lại thì bị anh H phát hiện. Trước đó, T1 vác bao đựng bơ đi về vườn của T đợi một lúc sau thì biết T bị phát hiện nên đã cất giấu trong bụi cỏ gần vườn của T rồi đi về nhà mình.

Sau khi phát hiện sự việc, anh H đã đến Công an xã Đ trình báo. Cùng ngày, Công an xã Đ đã tiến hành xác minh, thu giữ 109kg bơ mà T và T1 đã trộm cắp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 51/KL-HĐĐGTS ngày 17/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Krông Năng, kết luận: 109 kg bơ Booth, loại bơ tươi, quả nhỏ có giá trị 763.000 đồng

Cáo trạng số 71/CT - VKS ngày 14/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng truy tố bị cáo Ngô Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Xuân T phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h, khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- **Về biện pháp tư pháp:** Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị:

+ Về trách nhiệm dân sự: Do anh Nguyễn Văn H và ông Phan Ngọc Á không có yêu cầu, nên không đề nghị xem xét, giải quyết.

+ Về xử lý vật chứng: Công nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại 95kg bơ cho ông Phan Ngọc Á, 14kg bơ cho anh Nguyễn Văn H là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 02 bao xác rắn màu xanh là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội, đề nghị tịch thu tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

- Người bào chữa cho bị cáo Ngô Xuân T trình bày lời bào chữa: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Ngô Xuân T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS là hoàn toàn đúng. Tuy nhiên, xét thấy gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bố bị cáo là người có công với cách mạng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn hối cải, sau khi bị phát hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp lại tài sản trộm cắp, thiệt hại do hành phạm tội mà bị cáo gây ra cơ bản đã được khắc phục. Vì vậy, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng thêm điểm b, khoản 1 Điều 51 BLHS, cho bị cáo được hưởng một mức hình phạt nhẹ nhất, dưới mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị, để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm và người bào chữa trình bày lời bào chữa, bị cáo không có ý kiến tranh luận, chỉ đề nghị HĐXX xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Năng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như diễn biến hành vi mà Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo theo nội dung bản cáo trạng.

Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay cơ bản phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ, phù hợp với diễn biến khách quan của vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận:

Năm 2017 và 2018 Ngô Xuân T đã 02 lần bị xử phạt tù về tội “ Hủy hoại tài sản và “ Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích. Ngày 11/8/2020, tại thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đắk Lắk, Ngô Xuân T và đối tượng Nguyễn Hữu T1 đã có hành vi trộm cắp của ông Phan Ngọc Á là 95kg bơ Booth, của anh Nguyễn Văn H 14kg bơ Booth. Tổng giá trị tài sản bị trộm cắp là 763.000 đồng

Bị cáo Ngô Xuân T thực hiện hành vi phạm tội trong trường đã bị kết án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS. Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là hoàn toàn có căn cứ.

Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự qui định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

b) Đã bị kết án về tội này ...chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.”

Hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện có tính nguy hiểm cho xã hội. Một mặt, hành vi của bị cáo đã xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác, một khách thể quan trọng được luật hình sự bảo vệ. Mặt khác, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã nhiều lần bị kết án chưa được xóa án tích, nhưng vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện bản chất coi thường pháp luật, không có ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân của bị cáo. Chính vì vậy, việc xử lý bị cáo một cách nghiêm minh bằng pháp luật hình sự là hoàn toàn cần thiết và thỏa đáng, vì như vậy vừa đảm bảo nguyên tắc trừng trị của pháp luật đối với người phạm tội và qua việc xử lý bị cáo một cách nghiêm minh cũng có tác dụng phòng ngừa răn đe chung trong cộng đồng.

Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi do bị cáo thực hiện thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để bảo đảm việc cải tạo giáo dục các bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp luật, nên cần chấp nhận.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo; thiệt hại do bị cáo gây ra là không lớn và đã được khắc phục, bị cáo là thành viên hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo, bố bị cáo là người có công với cách mạng. Vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS.

[5]. Về biện pháp tư pháp:

- Về xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án là 109 kg quả bơ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã trả lại 95kg bơ cho ông Phan Ngọc Á, 14kg bơ cho anh Nguyễn Văn H là chủ sở hữu hợp pháp. Việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp của cơ quan CSĐT là phù hợp với quy định của pháp luật, cần được chấp nhận

Đối với 02 bao xác rắn màu xanh là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội và còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

- Về trách nhiệm dân sự: Do các bị hại không yêu cầu bồi thường, vì vậy HĐXX không đặt ra xem xét trách nhiệm bồi thường.

[6] Về án phí: Bị cáo là thành viên thuộc hộ nghèo, nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Ngô Xuân T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo **Ngô Xuân T 01 (Một) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt Thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng các Điều 46, 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Công nhận Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Krông Năng đã trả lại 95kg bơ cho ông Phan Ngọc Á, 14kg bơ cho anh Nguyễn Văn H, là chủ sở hữu hợp pháp

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 02 bao xác rắn màu xanh là công cụ dùng để thực hiện hành vi phạm tội (Vật chứng đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Krông Năng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/10/2020).

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Ngô Xuân T.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án, hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- THADS huyện Krông Năng;
- Bộ phận THAHS;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

BÙI NGỌC SAN